

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP.HCM

Biểu mẫu 20

(Kèm theo công văn số 5901/BGDDT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014
 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
 cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2015 – 2016

Số TT	Nội dung	Chia theo các hệ đào tạo và các ngành đào tạo		
		Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT)	Đại học ngành: Khoa học máy tính Chuyên ngành: Khoa học máy tính (KHMT), Công nghệ thông tin (CNTT), Hệ thống thông tin (HTTT), Kỹ thuật phần mềm (KTPM)	Cao đẳng ngành: Công nghệ thông tin (CNTT)
I	Điều kiện tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> Thi tuyển với các môn thi: Toán rời rạc, Cơ sở tin học và Ngoại ngữ. Tốt nghiệp Đại học ngành Khoa học máy tính hoặc ngành gần (học bổ sung kiến thức trước khi thi). 	<ul style="list-style-type: none"> Tuyển sinh theo quy định chung của Bộ GD&ĐT Vùng tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. Đã tốt nghiệp trung học phổ thông. 	<ul style="list-style-type: none"> Xét tuyển từ kết quả thi trung học phổ thông quốc gia và học bạ phổ thông. Vùng tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. Đã tốt nghiệp trung học phổ thông.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	<ul style="list-style-type: none"> Phòng học lý thuyết rộng rãi, được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ học tập và giảng dạy 2 phòng lab, 24 phòng thực hành phục vụ cho việc nghiên cứu và học tập: <ul style="list-style-type: none"> Diện tích: 2240 m² 1081 máy tính Thư viện: <ul style="list-style-type: none"> Diện tích 4500 m² Số chỗ: 2000 Đầu sách: trên 300.000 bản sách tham khảo, chuyên khảo 265 máy tính phục vụ tra cứu 	<ul style="list-style-type: none"> 624 phòng học lý thuyết và giảng đường rộng rãi thoáng mát với hệ thống âm thanh, đèn chiếu sáng phục vụ cho việc dạy và học. 2 phòng lab, 24 phòng thực hành phục vụ cho việc nghiên cứu và học tập: <ul style="list-style-type: none"> Diện tích: 2240 m² 1081 máy tính Thư viện: <ul style="list-style-type: none"> Diện tích 4500 m² Số chỗ: 2000 Đầu sách: trên 300.000 bản sách tham khảo, chuyên khảo 265 máy tính phục vụ tra cứu 	<ul style="list-style-type: none"> 624 phòng học lý thuyết và giảng đường rộng rãi thoáng mát với hệ thống âm thanh, đèn chiếu sáng phục vụ cho việc dạy và học 24 phòng thực hành phục vụ cho việc đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> Diện tích: 2240 m² 1081 máy tính Thư viện: <ul style="list-style-type: none"> Diện tích 4500 m² Số chỗ: 2000 Đầu sách: trên 300.000 bản sách tham khảo, chuyên khảo

Số TT	Nội dung	Chia theo các hệ đào tạo và các ngành đào tạo		
		Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT)	Đại học ngành: Khoa học máy tính Chuyên ngành: Khoa học máy tính (KHMT), Công nghệ thông tin (CNTT), Hệ thống thông tin (HTTT), Kỹ thuật phần mềm (KTPM)	Cao đẳng ngành: Công nghệ thông tin (CNTT)
		<ul style="list-style-type: none"> Ký túc xá, nhà ăn rộng rãi, hiện đại ngay trong khung viên trường tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và sinh hoạt của học viên. 	<ul style="list-style-type: none"> Ký túc xá, nhà ăn rộng rãi, hiện đại ngay trong khung viên trường tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và sinh hoạt của sinh viên. 	<ul style="list-style-type: none"> – 265 máy tính phục vụ tra cứu Ký túc xá, nhà ăn rộng rãi, hiện đại ngay trong khung viên trường tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và sinh hoạt của sinh viên.
III	Đội ngũ giảng viên	Giảng viên: 100% giảng viên có trình độ tiến sĩ, được đào tạo bởi các trường đại học uy tín trong và ngoài nước, trong đó bao gồm: 1 PGS TS, 10 TS là giảng viên cơ hữu của nhà trường và các giảng viên có uy tín trong nước được mời giảng.	Giảng viên: 73 giảng viên cơ hữu, được đào tạo bởi các trường đại học uy tín trong và ngoài nước, trong đó bao gồm: 1 PGS TS, 10 TS, 51 thạc sỹ, 11 đại học.	Giảng viên: 73 giảng viên cơ hữu được đào tạo bởi các trường đại học uy tín trong và ngoài nước, trong đó bao gồm: 1 PGS TS, 10 TS, 51 thạc sỹ, 11 đại học.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của người học	<ul style="list-style-type: none"> Sinh hoạt định hướng đầu khóa giúp học viên chọn các học phần tự chọn phù hợp với khả năng và nguyện vọng, có kế hoạch phù hợp trong việc đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ và định hình đê tài luận văn tốt nghiệp. Cán bộ cố vấn học tập giúp học viên lập kế hoạch học tập cho từng học kỳ và xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình học tập. Bộ môn thường xuyên báo cáo chuyên đề khoa học dành cho giảng viên cũng như học viên giúp việc nghiên cứu khoa học ngày càng phát triển. Các câu lạc bộ học thuật và các hoạt động xã hội được Khoa tổ chức định kỳ 	<ul style="list-style-type: none"> Sinh hoạt định hướng đầu năm học giúp sinh viên lựa chọn ngành học phù hợp. Đội ngũ cố vấn học tập giúp sinh viên lập kế hoạch học tập cho từng học kỳ. Các câu lạc bộ hoạt động thường xuyên hỗ trợ kiến thức chuyên môn và kỹ năng cho sinh viên: lập trình, Olympic, An toàn thông tin... Thường xuyên phối hợp với doanh nghiệp tổ chức các hội thảo, chuyên đề giúp sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Năm bắt được xu hướng công nghệ để định hướng trong học tập, nghiên cứu Biết được nhu cầu về nguồn nhân lực của doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT. Bộ môn thường xuyên báo cáo chuyên đề khoa học dành cho giảng viên cũng như sinh viên giúp việc nghiên cứu khoa học ngày càng phát triển. 	<ul style="list-style-type: none"> Sinh hoạt định hướng đầu năm học giúp sinh viên lựa chọn ngành học phù hợp. Đội ngũ cố vấn học tập giúp sinh viên lập kế hoạch học tập cho từng học kỳ. Câu lạc bộ an toàn thông tin và các nhóm online về cloud computing cho sinh viên CNTT. Thường xuyên phối hợp với doanh nghiệp tổ chức các hội thảo, chuyên đề giúp sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Năm bắt được xu hướng công nghệ để định hướng trong học tập, nghiên cứu Biết được nhu cầu về nguồn nhân lực của doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người	<ul style="list-style-type: none"> Ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp của chuyên gia Khoa 	Sinh viên có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp về bảo vệ thông tin, bản quyền, có tinh thần cộng tác làm	Sinh viên có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp về bảo vệ

Số TT	Nội dung	Chia theo các hệ đào tạo và các ngành đào tạo		
		Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT)	Đại học ngành: Khoa học máy tính Chuyên ngành: Khoa học máy tính (KHMT), Công nghệ thông tin (CNTT), Hệ thống thông tin (HTTT), Kỹ thuật phần mềm (KTPM)	Cao đẳng ngành: Công nghệ thông tin (CNTT)
	học	<p>học máy tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> Có tinh thần cầu tiến, luôn tự học tập và cập nhật kiến thức khoa học mới, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, trong tinh thần xây dựng, đoàn kết 	<p>việc nhóm, có tính kỷ luật và khả năng giao tiếp tốt.</p>	<p>thông tin, bản quyền, có tinh thần cộng tác làm việc nhóm, có tính kỷ luật và khả năng giao tiếp tốt.</p>
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> Kiến thức về lý luận chính trị: - Hiểu và vận dụng được hệ thống tri thức khoa học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; - Nắm vững kiến thức lý luận chính trị và pháp luật của nhà nước; - Củng cố nhận thức cơ sở lý luận của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là chiến lược phát triển khoa học công nghệ Việt Nam. Kiến thức chuyên ngành: - Thành thạo và vận dụng tốt kiến thức về các lĩnh vực phát triển các hệ thống thông minh, phân tích nhận dạng mẫu, xử lý ảnh, xử lý ngôn ngữ, khai phá dữ liệu, xử lý song song và an toàn thông tin. - Hiểu và vận dụng được các khái niệm về cơ sở dữ liệu trong hệ thống, các phương pháp xây dựng và tối ưu hóa cơ sở dữ liệu của hệ thống. Kiến thức bổ trợ: - Phương pháp nghiên cứu khoa học; - Ngoại ngữ. Kiến thức thực tập và tốt nghiệp: luận văn tốt nghiệp có đóng góp mới về mặt lý luận, học thuật, giải quyết được vấn 	<p>Về kiến thức:</p> <p>Ngoài nắm bắt và áp dụng được kiến thức nền tảng về khoa học cơ bản, sinh viên còn có khả năng vận dụng và hiện thực được kiến thức nền tảng về lĩnh vực công nghệ thông tin cũng như kiến thức chuyên sâu của ngành:</p> <p>Chuyên ngành Khoa học máy tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống máy tính, mạng máy tính và hệ điều hành Lập trình, xây dựng và phát triển phần mềm Cơ sở dữ liệu và an toàn thông tin Khoa học tính toán Công nghệ tri thức, và/hoặc xử lý ảnh và nhận dạng. <p>Chuyên ngành Công nghệ thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> Phân tích, thiết kế hệ thống mạng Thiết lập và quản trị hệ thống mạng Quản trị website và cơ sở dữ liệu Phát triển ứng dụng web, đa phương tiện Thiết lập cloud riêng cho doanh nghiệp. <p>Chuyên ngành Hệ thống Thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> Phân tích, thiết kế và quản lý hệ thống thông tin Lập kế hoạch, quản lý và phát triển tài nguyên doanh nghiệp Khai thác, bảo mật dữ liệu theo công nghệ mới như đám mây điện tử, big data Ứng dụng công nghệ thông tin cho các giải pháp 	<p>Về Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hiểu các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ. Làm chủ kiến thức của chuyên ngành công nghệ thông tin để ứng dụng, quản lý và phát triển hệ thống CNTT trong doanh nghiệp, tổ chức. <p>Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Có các kỹ năng mềm cần thiết, phục vụ cho công việc như: Kỹ năng học tập chủ động, Kỹ năng thuyết trình, Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng đặt mục tiêu. Có kỹ năng thực hiện các công việc: Thiết kế hệ thống mạng, Thiết lập và quản trị hệ thống mạng, Quản trị website và cơ sở dữ liệu. <p>Ngoại ngữ: Trình độ tiếng Anh đạt TOEIC 350.</p>

Số TT	Nội dung	Chia theo các hệ đào tạo và các ngành đào tạo		
		Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT)	Đại học ngành: Khoa học máy tính Chuyên ngành: Khoa học máy tính (KHMT), Công nghệ thông tin (CNTT), Hệ thống thông tin (HTTT), Kỹ thuật phần mềm (KTPM)	Cao đẳng ngành: Công nghệ thông tin (CNTT)
	<p>đề khoa học mang tính thời sự trong một lĩnh vực của ngành Khoa học máy tính.</p> <p>Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Các kỹ năng nghề nghiệp: <ul style="list-style-type: none"> Thuần thực kỹ năng thực nghiệm, đặc biệt là kỹ năng phân tích thiết kế, cài đặt cho các bài toán; Tổ chức phối hợp các nhóm nghiên cứu, triển khai và chịu trách nhiệm điều hành các nhóm nghiên cứu cho một đề tài cụ thể trong lĩnh vực khoa học máy tính; Thiết kế, triển khai, cài đặt, kiểm thử và thẩm định các sản phẩm, có khả năng thực hiện công tác quản lý, điều hành, nâng cao năng lực giảng dạy và quản lý các dự án công nghệ thông tin. Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề: <ul style="list-style-type: none"> Có khả năng nắm bắt các vấn đề một cách tổng thể và sâu sắc; Có tư duy hệ thống và tư duy phân tích, nâng cao khả năng vận dụng lý thuyết vào các bài toán thực tế, thẩm định các sản phẩm tính toán khoa học. Khả năng nghiên cứu: <ul style="list-style-type: none"> Có năng lực tự tiếp cận, cập nhật, nắm bắt các vấn đề mới của ngành Khoa học máy tính một cách khoa học; Có khả năng tự nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong thực tiễn hoặc triển khai ứng dụng nghiên 	<p>nghiệp vụ như thương mại điện tử, thanh toán và tiếp thị điện tử...</p> <ul style="list-style-type: none"> Ứng dụng máy học và thống kê vào phân tích dữ liệu để tổng hợp dự báo <p>Chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm:</p> <ul style="list-style-type: none"> Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin phục vụ cho bài toán quản lý cụ thể Xây dựng, kiểm thử, bảo trì phần mềm theo quy trình phù hợp và xử lý các tình huống phát sinh Quản lý dự án phát triển phần mềm một cách khoa học, hiệu quả Các công nghệ mới trong lĩnh vực phát triển phần mềm. <p>Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Độc lập suy nghĩ, tự tin trong công việc, thích nghi môi trường mới, học và tự học suốt đời Kỹ năng giao tiếp, đàm phán; kỹ năng làm việc nhóm, phát triển và lãnh đạo nhóm Kỹ năng đọc, viết cũng như giao tiếp bằng tiếng Anh Có khả năng tự học và học tập suốt đời. <p>Ngoại ngữ: Trình độ tiếng Anh đạt TOEIC 400</p>		

Số TT	Nội dung	Chia theo các hệ đào tạo và các ngành đào tạo		
		Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT)	Đại học ngành: Khoa học máy tính Chuyên ngành: Khoa học máy tính (KHMT), Công nghệ thông tin (CNTT), Hệ thống thông tin (HTTT), Kỹ thuật phần mềm (KTPM)	Cao đẳng ngành: Công nghệ thông tin (CNTT)
		<p>cứu lý thuyết của chuyên ngành vào thực tế;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp, học viên có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở bậc tiến sĩ. • Khả năng tư duy: - Có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và hợp tác với đồng nghiệp; - Có tư duy logic; - Cơ tư duy phân tích, tổng hợp <p>Ngoại ngữ: đạt trình độ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên các chuyên ngành có thể đảm nhận các công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cán bộ giảng dạy tại các Trường Đại học, Cao đẳng • Cán bộ nghiên cứu chuyên sâu về ngành nghề máy tính tại các viện nghiên cứu, • Tham gia công tác quản lý tại Sở khoa học công nghệ, Sở thông tin truyền thông và Sở Bưu chính viễn thông tại các địa phương. Ngoài ra, có khả năng tham gia nghiên cứu, phát triển và triển khai các dự án tại các doanh nghiệp • Có khả năng làm nghiên cứu sinh trong nước và quốc tế. 	<p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên các ngành có thể đảm nhận các công việc như:</p> <p>Chuyên ngành Khoa học máy tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các công ty phần mềm: sản xuất, gia công hoặc bảo trì phần mềm. • Các công ty tư vấn: tư vấn thiết kế các giải pháp công nghệ thông tin cho cơ quan, doanh nghiệp. • Các bộ phận vận hành và phát triển hệ thống công nghệ thông tin của các cơ quan, doanh nghiệp. • Các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực Khoa học máy tính. • Có khả năng nghiên cứu và tham gia các chương trình cao học, nghiên cứu sinh trong và ngoài nước. <p>Chuyên ngành Công nghệ thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quản trị viên hệ thống mạng cục bộ. • Tham gia phát triển ứng dụng web. • Triển khai ứng dụng đa phương tiện trên mạng. • Quản trị Cơ sở dữ liệu. 	<p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Công nghệ thông tin có thể đảm nhận các công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quản trị viên hệ thống mạng cục bộ. • Tham gia phát triển ứng dụng. • Quản trị và phát triển web. • Quản trị CSDL.

Số TT	Nội dung	Chia theo các hệ đào tạo và các ngành đào tạo		
		Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT)	Đại học ngành: Khoa học máy tính Chuyên ngành: Khoa học máy tính (KHMT), Công nghệ thông tin (CNTT), Hệ thống thông tin (HTTT), Kỹ thuật phần mềm (KTPM)	Cao đẳng ngành: Công nghệ thông tin (CNTT)
			<ul style="list-style-type: none"> • Quản trị và phát triển Web. • Thiết kế và thi công mạng doanh nghiệp. • Tham gia vào các dự án liên quan đến cloud computing. <p>Chuyên ngành Hệ thống thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quản trị hệ thống. • Quản trị cơ sở dữ liệu. • Phân tích, thiết kế hệ thống. • Phân tích khai thác dữ liệu. • Tư vấn, xây dựng website thương mại điện tử. • Bảo mật thông tin. • Tích hợp hệ thống. • Quản lý dự án phần mềm. <p>Chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phân tích thiết kế và xây dựng các hệ thống thông tin, phần mềm. • Lập trình ứng dụng, phát triển WEB, lập trình cho các thiết bị di động. • Khai thác, quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu. • Tham gia quản lý các dự án phát triển phần mềm. • Kiểm thử phần mềm. • Bảo trì hệ thống phần mềm. 	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2016



TS. NGUYỄN THIÊN TUẤN